



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

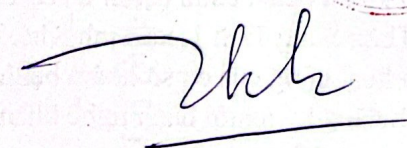
**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **ĐIỂM Y TẾ TỈNH LONG**
2. Địa chỉ: Thôn Sung Tích 1, xã Tịnh Khê, Tỉnh Quảng Ngãi
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| TT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                           | Thời gian làm việc theo giờ trong ngày                                                                                  | Vị trí chuyên môn                        | Thời gian hành nghề đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác(nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Nguyễn Thị Thanh Tâm           | 001564/QNG-CCHN | * Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>*Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Lao                                                      | T20700-1130;T21330-1700;T30700-1130;T31330-1700;T40700-1130;T41330-1700;T50700-1130;T51330-1700;T60700-1130;T61330-1700 | Y sĩ - Người chịu trách nhiệm chuyên môn | Không                                                                   |         |
| 2  | Đào Hữu Đức                    | 001563/QNG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                | T20700-1130;T21330-1700;T30700-1130;T31330-1700;T40700-1130;T41330-1700;T50700-1130;T51330-1700;T60700-1130;T61330-1700 | Y sĩ - Trạm y tế                         | Không                                                                   |         |
| 3  | Phan Thị Hường                 | 001568/QNG-CCHN | Quy định tại Thông tư số 12/2011TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | T20700-1130;T21330-1700;T30700-1130;T31330-1700;T40700-1130;T41330-1700;T50700-1130;T51330-1700;T60700-1130;T61330-1700 | Hộ sinh - Trạm y tế                      | Không                                                                   |         |

|   |                 |                 |            |                                                                                                                         |                           |       |  |
|---|-----------------|-----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|--|
| 4 | Nguyễn Thị Thuỷ | 000038/QNG-GPHN | Điều dưỡng | T20700-1130;T21330-1700;T30700-1130;T31330-1700;T40700-1130;T41330-1700;T50700-1130;T51330-1700;T60700-1130;T61330-1700 | Điều dưỡng -<br>Trạm y tế | Không |  |
|---|-----------------|-----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|--|

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH**



**Nguyễn Thị Thanh Tâm**